

Số: 08/2022/QĐST-DS

Thiệu Hóa, ngày 22 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 275 và 280 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ Điều 6, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2022, các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Bá L, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Thôn 4, xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Thôn 1, xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ, người trả nợ:

- Bà Nguyễn Thị X vay ông Nguyễn Bá L tổng số tiền là 3.355.000.000đ (Ba tỷ ba trăm năm lăm triệu đồng). Bà X đã gạt tiền chuyển nhượng 01 thửa đất số cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất là CQ 738509 giá trị 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng) đã sang tên chuyển nhượng, các lần trả nợ được tổng 1.072.000.000đ (Một tỷ không trăm bảy mươi hai triệu đồng) còn nợ lại 1.283.000.000đ và tính tiền lãi từ ngày vay hai bên thống chỉ lấy 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng); Ông L và bà X thống nhất: Bà Nguyễn Thị X phải trả tiền vay cho ông Nguyễn Bá L tính đến ngày 14/6/2022 còn nợ là 1.300.000.000đ (Một tỷ ba trăm triệu đồng).

2.2. Phương án trả nợ:

Trả nợ 01(Một) lần, thời hạn trả nợ là ngày 22/6/2022.

Kể từ ngày 22/6/2022 nếu số tiền phải trả chưa thi hành, bà Nguyễn Thị X còn phải chịu thêm khoản tiền lãi hai bên thỏa thuận là 10%/năm cho đến khi thi hành án xong.

2.3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị X phải chịu án phí là $[36.000.000đ + (1.300.000.000đ - 800.000.000đ) \times 3\%]$: 2 = 25.500.000đ (Hai mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng).

Trả lại cho ông Nguyễn Bá L số tiền tạm ứng đã nộp là 39.550.000đ (Ba mươi chín triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005853 ngày 01/4/2022.

2.4. Các bên thống nhất: Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2022/QĐ-BPKCTT ngày 01/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa về việc Cấm chuyển dịch về quyền tài sản là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho đến khi có bản án, quyết định có hiệu lực khác thay thế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Tòa án Nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Đạt